

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐỒNG NAI

Số: 46/2023/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

N, ngày 20 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐỒNG NAI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lợi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thanh Phương

2. Bà Lê Thị Kim Xuyên

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:123/2023/TLST- DS ngày 03 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Bùi Văn L, sinh năm 1962

Địa chỉ: số nhà 77, tổ 6 khu phố L 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Công H, sinh năm 1969

Địa chỉ: số 14, tỉnh lộ 25B, khu phố P, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Công H có trách nhiệm thanh toán cho ông Bùi Văn L số tiền gốc đã vay của ông L là 75.000.000đồng (bảy mươi lăm triệu đồng) và số tiền lãi là 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng), tổng cộng là 95.000.000đồng (chín mươi lăm triệu đồng).

- Về án phí: Ông H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.375.000đồng, ông L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.375.000đồng. Do ông L là người cao tuổi thuộc trường hợp quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án nên miễn nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 2.375.000đồng cho ông L.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với

các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản quy định 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. NT;
- THA H.NT;.
- Lưu hồ sơ vụ án, AV./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lợi